

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 43/2023/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số... /TTr-UBND ngày... tháng... năm 2026 của Ủy Ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 và Nghị quyết số 43/2023/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND ngày... tháng... năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 27/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 quy định chế độ hỗ trợ hằng tháng đối với đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh Lai Châu được tặng Huy hiệu Đảng từ 40 năm tuổi đảng trở lên; Nghị quyết số 43/2023/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2023 quy định nội dung, mức hỗ trợ cho cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và những người không hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước tham gia công tác đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng nghiệp vụ trên địa bàn tỉnh.

Chương I

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 27/2022/NQ-HĐND NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ HẰNG THÁNG ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN THUỘC ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG TỪ 40 NĂM TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 như sau:

Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường”.

Chương II

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ
43/2023/NQ-HĐND NGÀY 17 THÁNG 10 NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG
NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU QUY ĐỊNH NỘI DUNG, MỨC HỖ TRỢ
CHO CƠ SỞ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ NHỮNG NGƯỜI KHÔNG
HƯỞNG LƯƠNG, PHỤ CẤP TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THAM GIA
CÔNG TÁC ĐÀO TẠO LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, BỒI DƯỠNG NGHIỆP
VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 2 như sau:**1. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2 điểm d khoản 1 như sau:**

Thay thế cụm từ “điểm b, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu” **bằng cụm từ** “khoản 2, Điều 3 Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

Thay thế cụm từ “Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu” **bằng cụm từ** “Chi thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi lại bằng 0,2 lít xăng/km đối với những nơi không có phương tiện vận tải hành khách công cộng; đối với những nơi có các phương tiện vận tải hành khách công cộng thì thanh toán bằng mức tương đương với giá vé của phương tiện vận tải hành khách công cộng tại thời điểm đi lại”.

3. Sửa đổi số thứ tự khoản “2. Nguồn kinh phí” thành khoản “3. Nguồn kinh phí” và thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “xã, phường” tại khoản 3 Điều 2.

Chương III**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, Kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXDVPHC-Bộ Tư pháp;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH